

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành chuẩn đầu ra các ngành, chuyên ngành đào tạo thuộc chương trình chất lượng cao tiếng Anh toàn phần (chương trình quốc tế) trình độ Đại học tại Trường Đại học Tài chính- Marketing

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH – MARKETING

Căn cứ Luật số 34/2018/QH ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1138/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc Sáp nhập trường Cao đẳng Tài chính – Hải quan vào trường Đại học Tài chính – Marketing;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 về Phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định 72/TTg ngày 17 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong Nhà trường và cơ sở giáo dục khác;

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BGDĐT ngày 18/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy định về đào tạo chất lượng cao trình độ Đại học;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Khoa học và Đào tạo ngày 17 tháng 9 năm 2021;

Xét đề nghị của thường trực Hội đồng Khoa học và Đào tạo, Trưởng Phòng Quản lý đào tạo và Trưởng phòng Quản lý khoa học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này chuẩn đầu ra các ngành, chuyên ngành đào tạo thuộc chương trình chất lượng cao tiếng Anh toàn phần (chương trình quốc tế) trình độ Đại học của Trường Đại học Tài chính – Marketing (Danh sách đính kèm).

Điều 2. Chuẩn đầu ra này áp dụng cho chương trình đào tạo thuộc chương trình chất lượng cao tiếng Anh toàn phần (chương trình quốc tế) trình độ Đại học đối với các ngành, chuyên ngành đào tạo tại Điều 1 từ khóa tuyển sinh năm 2021 trở đi.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trường các Phòng, Khoa, Trường các đơn vị có liên quan và sinh viên theo học chương trình đào tạo thuộc chương trình chất lượng cao tiếng Anh toàn phần (chương trình quốc tế) trình độ Đại học tại Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để biết);
- Như điều 3;
- Lưu: VT, QLĐT.



TS. Hoàng Đức Long

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH - MARKETING

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH CHUẨN ĐẦU RA CÁC NGÀNH, CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO TIẾNG ANH TOÀN PHẦN
(CHƯƠNG TRÌNH QUỐC TẾ) TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: **1493** /QĐ-ĐHTCM ngày **01** tháng 9 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing)

STT	NGÀNH ĐÀO TẠO	CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO
1	Quản trị kinh doanh	Quản trị kinh doanh
2	Marketing	Quản trị Marketing
3	Kinh doanh quốc tế	Kinh doanh quốc tế
Tổng cộng: 03 ngành, 03 chuyên ngành đào tạo./. ✓		

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH KINH DOANH QUỐC TẾ
CHUYÊN NGÀNH KINH DOANH QUỐC TẾ
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO TIẾNG ANH TOÀN PHẦN
(Ban hành kèm theo Quyết định số **1493/QĐ-ĐHTCM** ngày **01** tháng 9 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing)

Tên ngành đào tạo: Kinh doanh quốc tế (International Business)

Tên chuyên ngành đào tạo: Kinh doanh quốc tế (International Business)

Trình độ đào tạo: Đại học

NỘI DUNG	CHUẨN ĐẦU RA	Mức độ đáp ứng của người học (theo chuẩn thang đo Bloom)
Kiến thức	K1: Có khả năng diễn giải nội dung các kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, khoa học xã hội và pháp luật Việt Nam và quốc tế.	Mức 3
	K2: Sử dụng thành thạo Anh văn (bậc 4/6) để nghiên cứu, học tập và giao tiếp trong môi trường quốc tế.	Mức 5
	K3: Sử dụng thành thạo công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc văn phòng và các công việc liên quan đến chuyên môn, quản lý.	Mức 3
	K4: Sử dụng các kiến thức về kinh tế, kinh doanh, tài chính, kế toán, thống kê và nghiên cứu trong kinh doanh giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động kinh doanh quốc tế.	Mức 5
	K5: Có năng lực lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các quá trình hoạt động kinh doanh quốc tế.	Mức 6
	K6: Có năng lực phân tích, tổng hợp, đánh giá một cách toàn diện và chuyên sâu về lý thuyết và thực tế hoạt động kinh doanh quốc tế trong môi trường toàn cầu.	Mức 6
Kỹ năng	S1: Có kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp trong môi trường kinh doanh quốc tế	Mức 3
	S2: Kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế	Mức 4
	S3: Kỹ năng phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường kinh doanh toàn cầu không xác định hoặc thay đổi.	Mức 5
	S4: Kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.	Mức 5
	S5: Kỹ năng kết hợp các hoạt động kinh doanh quốc tế diễn ra nhịp nhàng ổn định và truyền đạt và xử lý các vấn đề nảy sinh trong thực tế hoạt động kinh doanh quốc tế	Mức 6

NỘI DUNG	CHUẨN ĐẦU RA	Mức độ đáp ứng của người học (theo chuẩn thang đo Bloom)
	S6: Có năng lực ngoại ngữ bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; đạt chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc chứng chỉ tin học văn phòng chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) cấp độ Specialist (Word, Excel)	Mức 5
Mức tự chủ và trách nhiệm	A1: Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, có trách nhiệm đối với xã hội, có tính kỷ luật trong công việc và trong tổ chức, có tác phong chuyên nghiệp,	Mức 3
	A2: Hình thành phẩm chất và tinh thần nghiên cứu và tự học hỏi suốt đời.	Mức 4
	A3: Hình thành phẩm chất tự làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.	Mức 4
	A4: Tổ chức hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định liên quan đến hoạt động chuyên môn	Mức 5
	A5: Tổ chức lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động.	Mức 6
	A6: Hình thành phẩm chất tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân.	Mức 4

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH MARKETING
CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ MARKETING
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO TIẾNG ANH TOÀN PHẦN
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1493/QĐ-ĐHTCM ngày 01 tháng 9 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing)

Tên ngành đào tạo: Marketing (Marketing)

Tên chuyên ngành đào tạo: Quản trị Marketing (Marketing Management)

Trình độ đào tạo: Đại học

Nội dung	Chuẩn đầu ra	Mức độ đáp ứng thang Bloom
Kiến thức	K1: Có khả năng diễn giải nội dung các kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, khoa học xã hội và pháp luật Việt Nam và quốc tế.	Mức 3
	K2: Sử dụng thành thạo Anh văn (bậc 4/6) để nghiên cứu, học tập và giao tiếp trong hoạt động quản trị marketing trong và ngoài nước	Mức 5
	K3: Sử dụng thành thạo công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc văn phòng và các công việc liên quan đến chuyên môn, quản lý.	Mức 3
	K4: Sử dụng các kiến thức về kinh tế, kinh doanh, tài chính, kế toán, thống kê và nghiên cứu trong kinh doanh giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động quản trị marketing, đặc biệt trong quản trị marketing toàn cầu.	Mức 5
	K5: Có năng lực lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các quá trình hoạt động quản trị marketing của doanh nghiệp, đặc biệt các hoạt động quản trị marketing kỹ thuật số và trên phạm vi toàn cầu.	Mức 6
	K6: Có năng lực phân tích, tổng hợp, đánh giá một cách toàn diện và chuyên sâu về lý thuyết và thực tế hoạt động quản trị marketing, đặc biệt các hoạt động quản trị marketing kỹ thuật số và quản trị marketing toàn cầu.	Mức 6
Kỹ năng	S1: Có kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp trong môi trường hoạt động quản trị marketing	Mức 3
	S2: Kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác trong lĩnh vực quản trị marketing.	Mức 4
	S3: Kỹ năng phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường quản trị marketing không xác định hoặc thay đổi.	Mức 5
	S4: Kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.	Mức 5
	S5: Kỹ năng kết hợp các hoạt động quản trị marketing diễn ra nhịp nhàng ổn định và truyền đạt và xử lý các vấn đề nảy	Mức 6

Nội dung	Chuẩn đầu ra	Mức độ đáp ứng thang Bloom
	sinh trong thực tế hoạt động quản trị marketing của doanh nghiệp. S6: Có năng lực ngoại ngữ bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; đạt chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc chứng chỉ tin học văn phòng chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) cấp độ Specialist (Word, Excel)	Mức 5
Mức tự chủ và trách nhiệm	A1: Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, có trách nhiệm đối với xã hội, có tính kỷ luật trong công việc và trong tổ chức, có tác phong chuyên nghiệp,	Mức 3
	A2: Hình thành phẩm chất và tinh thần nghiên cứu và tự học hỏi suốt đời.	Mức 4
	A3: Hình thành phẩm chất tự làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.	Mức 4
	A4: Tổ chức hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định liên quan đến hoạt động chuyên môn	Mức 5
	A5: Tổ chức lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động.	Mức 6
	A6: Hình thành phẩm chất tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân.	Mức 4



CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH
CHUYÊN NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO TIẾNG ANH TOÀN PHẦN
(Ban hành kèm theo Quyết định số: **1493**/QĐ-DHTCM ngày **01** tháng 9 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing)

Tên ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh (Business Administration)

Tên chuyên ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh (Business Administration)

Trình độ đào tạo: Đại học

NỘI DUNG	CHUẨN ĐẦU RA	Mức độ đáp ứng của người học (theo chuẩn thang đo Bloom)
Kiến thức	K1: Có khả năng diễn giải nội dung các kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, khoa học xã hội và pháp luật Việt Nam và quốc tế.	Mức 3
	K2: Sử dụng thành thạo Anh văn (bậc 4/6) để nghiên cứu, học tập và giao tiếp trong môi trường kinh doanh trong và ngoài nước, đủ năng lực làm việc trong doanh nghiệp toàn cầu.	Mức 5
	K3: Sử dụng thành thạo công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc văn phòng và các công việc liên quan đến chuyên môn, quản lý.	Mức 3
	K4: Sử dụng các kiến thức về kinh tế, kinh doanh, tài chính, kế toán, thống kê và nghiên cứu trong kinh doanh giải quyết các vấn đề nảy sinh trong hoạt động quản trị kinh doanh trong doanh nghiệp, đặc biệt các doanh nghiệp toàn cầu.	Mức 5
	K5: Có năng lực lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các quá trình hoạt động quản trị kinh doanh từ chiến lược đến các quản trị quá trình kinh doanh, quản trị chức năng trong doanh nghiệp, đặc biệt doanh nghiệp toàn cầu.	Mức 6
	K6: Có năng lực phân tích, tổng hợp, đánh giá một cách toàn diện và chuyên sâu về lý thuyết và thực tế hoạt động quản trị kinh doanh trong môi trường toàn cầu.	Mức 6
Kỹ năng	S1: Có kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp trong môi trường kinh doanh trong nước và quốc tế.	Mức 3
	S2: Kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác trong lĩnh vực quản trị kinh doanh.	Mức 4
	S3: Kỹ năng phản biện, phê phán và sử dụng các giải pháp thay thế trong điều kiện môi trường quản trị kinh doanh toàn cầu không xác định hoặc	Mức 5

NỘI DUNG	CHUẨN ĐẦU RA	Mức độ đáp ứng của người học (theo chuẩn thang đo Bloom)
	thay đổi.	
	S4: Kỹ năng đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.	Mức 5
	S5: Kỹ năng kết hợp các hoạt động quản trị kinh doanh diễn ra nhịp nhàng ổn định và truyền đạt và xử lý các vấn đề nảy sinh trong thực tế hoạt động quản trị kinh doanh trong doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp toàn cầu.	Mức 6
	S6: Có năng lực ngoại ngữ bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; đạt chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản hoặc chứng chỉ tin học văn phòng chuẩn quốc tế MOS (Microsoft Office Specialist) cấp độ Specialist (Word, Excel)	Mức 5
Mức tự chủ và trách nhiệm	A1: Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, có trách nhiệm đối với xã hội, có tính kỷ luật trong công việc và trong tổ chức, có tác phong chuyên nghiệp,	Mức 3
	A2. Hình thành phẩm chất và tinh thần nghiên cứu và tự học hỏi suốt đời.	Mức 4
	A3: Hình thành phẩm chất tự làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.	Mức 4
	A4: Tổ chức hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định liên quan đến hoạt động chuyên môn	Mức 5
	A5: Tổ chức lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động.	Mức 6
	A6: Hình thành phẩm chất tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân.	Mức 4